Tư tưởng về độc lập dân tộc trong "di chúc" Chủ tịch Hồ Chí Minh

LỜI BÁC DẶN TRƯỚC LÚC ĐI XA

(Những nội dung cốt lõi của Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh)

ĐẶNG KIM HÙNG

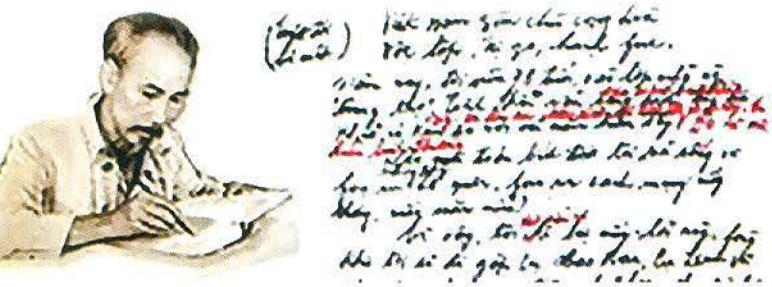

Bác Hồ viết di chúc *Ảnh: Tư liệu*

"Bác ơi, tim Bác mênh mông thế
Ôm cả non sông, mọi kiếp người..."

Trong lời Điếu văn đầy xót thương và cảm động được đọc trước linh cữu Bác, nhà thơ Tố Hữu đã sáng tác nên bài thơ khóc Bác - "Bác ơi!". Bài thơ là tiếng khóc tiễn biệt, là "điếu văn bi hùng" bộc lộ nỗi đau xót, tiếc thương của tác giả đối với Bác - vị lãnh tụ kính yêu suốt cuộc đời hy sinh vì độc lập, tự do cho dân tộc Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ để lại cho dân tộc ta một sự nghiệp cách mạng vẻ vang chưa từng có trong lịch sử cách mạng Việt Nam. Người còn để lại cho toàn Đảng, toàn dân ta một di sản cao quý, đó là tấm gương sáng ngời về phẩm chất, đạo đức, phong cách của người cách mạng, tượng trưng cho những gì cao đẹp nhất trong tâm hồn, ý chí nhân cách của dân tộc. Nổi bật nhất là phẩm chất của một nhà lãnh tụ kiểu mới của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, suốt đời đấu tranh vì hòa bình, độc lập, tự do cho dân tộc.

Bác đã kết hợp thành công tư tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội và kiên trì, thống nhất với định hướng đó trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình. Để có được kết quả của sự kết hợp đó, trước hết cần phải có một quan điểm đúng đắn về vấn đề dân tộc và sự vận dụng sáng tạo Chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh cụ thể cách mạng Việt Nam.

Điểm xuất phát đầu tiên trong tư tưởng của Bác trước khi ra đi tìm đường cứu nước là yêu cầu độc lập dân tộc chứ chưa phải là chủ nghĩa xã hội. Sau này, chính Bác đã nói: *"Lúc đầu, chính là do chủ nghĩa yêu nước mà tôi tin theo Lênin. Rồi từng bước một, tôi đi đến kết luận là chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng các dân tộc bị áp bức và giai cấp công nhân trên toàn thế giới"*.

Sau khi miền Bắc vừa giành được độc lập, miền Nam còn phải chịu sự áp bức của kẻ thù và khi đề cập đến nhiệm vụ cách mạng nước ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ cách mạng Việt Nam hiện nay có 2 nhiệm vụ phải đồng thời tiến hành là: xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội và tiếp tục hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam. Hai nhiệm vụ ấy đều nhằm một mục tiêu chung là củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất đất nước trên nền tảng tư tưởng độc lập và dân chủ.

Tư tưởng đó còn được Bác khẳng định một lần nữa tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng: *"nhiệm vụ hiện nay của cách mạng Việt Nam chính là đưa Miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước"*. Người nói: *"Miền Bắc nhất định phải tiến lên chủ nghĩa xã hội"* để là *"cơ sở vững chắc cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà"*.

Nhìn chung, tư tưởng của Bác về độc lập dân tộc, gắn liền với chủ nghĩa xã hội được thể hiện nhất quán và xuyên suốt trong tất cả các hoạt động cách mạng của Bác. Đặc biệt, dù đến cuối cuộc đời, tư tưởng ấy vẫn còn thể hiện rõ nét và sâu sắc nhất trong bản "Di chúc" mà Bác đã để lại.

Qua các tài liệu lưu trữ, việc Bác viết "Di chúc" bắt đầu từ năm 1965, khi đồng bào và chiến sĩ cả nước đang sôi nổi thi đua lập thành tích chúc thọ Bác được 75 tuổi. Lúc này sức khỏe của người đang rất tốt, bức chân dung chụp Bác vào dịp sinh nhật 1 năm trước đó là một trong những bức chân dung đẹp nhất, ghi lại hình ảnh Bác còn tươi đẹp, hồng hào, khỏe mạnh, hầu như không thấy bất kì một nếp nhăn nào. Bác đã chọn một ngày đẹp nhất trong dịp kỷ niệm ngày sinh, vào lúc sức khỏe đang tốt nhất để viết về cái ngày sẽ ra đi mãi mãi của mình!

Từ ngày 10 - 14/5/1965, mỗi ngày Bác dành từ 1 - 2 tiếng để viết và hoàn thành bản thảo "Di chúc" đầu tiên gồm 3 trang, do Bác tự đánh máy, ở cuối đề ngày 15/5/1965.

Năm 1966, Bác bổ sung thêm một câu vào phần nói về Đảng: Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau. Năm 1967, Bác có xem lại, nhưng không bổ sung gì. Năm 1968, Bác bổ sung thêm 6 trang viết tay, gồm một số đoạn nói "về việc riêng", về một số công việc cần làm sau khi cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, cứu nước của nhân dân ta hoàn toàn thắng lợi.

Vào ngày 10/5/1969, Hội nghị Trung ương lần thứ 16 khai mạc bàn về tình hình, nhiệm vụ đấu tranh quân sự và ngoại giao. Bác đến họp ngay từ buổi đầu. Phát biểu ý kiến tại hội nghị, Bác nhấn mạnh mấy ý sau: đế quốc Mỹ đang ở thế thua, ta đang ở thế thắng. Tuy nhiên, đế quốc Mỹ còn ngoan cố, ta không được lơ là chủ quan, mất cảnh giác. Về kinh tế, phải ra sức phát triển nông nghiệp, làm tốt công tác quản lý kinh tế, thực hành tiết kiệm. Cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, chống chủ nghĩa cá nhân. Phải giữ bí mật, giữ vững tinh thần độc lập, tự chủ đi đôi với tăng cường đoàn kết quốc tế.

Đến giờ giải lao, Bác xin về trước.

Từ 9 giờ 30 phút đến 10 giờ 30 phút, Bác cho lấy phong bì đựng tập tài liệu "tuyệt đối bí mật" ra xem lại. Đó là, tập bản thảo do chính Bác đánh máy và viết tay, chưa có đầu đề, mà sau này Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng gọi theo đúng ý nghĩa của nó là "Di chúc". Bác đã xem và viết lại toàn bộ phần mở đầu "Di chúc", tổng số gồm 7 trang viết tay và đánh máy, bản "Di chúc" thiêng liêng được hoàn tất.

Sau khi Bác mất, tại buổi lễ truy điệu, đồng chí Bí thư Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng đọc điếu văn và báo cáo với đồng bào về bản "Di chúc" của Bác để lại có nói: *"Vĩnh biệt chúng ta, Bác Hồ đã để lại cho Đảng ta, cho toàn thể đồng bào và chiến sĩ 2 miền Nam - Bắc một bản "Di chúc" lịch sử. Đó là những lời căn dặn cuối cùng của Bác là những tình cảm và niềm tin của Bác đối với chúng ta ngày nay và các thế hệ mai sau"*.

Đặc biệt, tại phần thân của "Di chúc" Bác lại nhấn mạnh về vấn đề độc lập dân tộc và thống nhất nước nhà như là nỗi niềm trăn trở, gởi gắm sau cùng của Bác đối với thế hệ lãnh đạo nối tiếp và toàn thể dân tộc Việt Nam. "Di chúc" khẳng định:

"Cuộc kháng chiến chống Mỹ có thể còn kéo dài. Đồng bào ta có thể phải hy sinh nhiều của, nhiều người. Dù sao, chúng ta phải quyết tâm đánh giặc Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn.

Còn non, còn nước, còn người, Thắng giặc Mỹ, ta sẽ xây dựng hơn mười ngày nay!

Dù khó khăn gian khổ đến mấy, nhân dân ta nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi. Đế quốc Mỹ nhất định phải cút khỏi nước ta. Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất. Đồng bào Nam Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà. Nước ta sẽ có vinh dự lớn là một nước nhỏ mà đã anh dũng đánh thắng hai đế quốc to - là Pháp và Mỹ; và đã góp phần xứng đáng vào phong trào giải phóng dân tộc".

Sau khi "Di chúc" được công bố đã gây một sự xúc động lớn, một niềm tin cảm phục sâu sắc không chỉ đối với toàn thể nhân dân Việt Nam mà với tất cả các dân tộc đang đấu tranh cho hòa bình, độc lập, dân chủ và tiến bộ xã hội trên khắp các lục địa. "Di chúc" là một văn kiện lịch sử vô giá, kết tinh trong đó cả tinh hoa tư tưởng, đạo đức và tâm hồn cao đẹp của một vĩ nhân hiếm có đã suốt đời phấn đấu hi sinh vì Tổ quốc và nhân loại. Toàn bộ "Di chúc" toát lên khí phách và tinh thần lạc quan cách mạng của một người chiến sĩ cộng sản chân chính luôn luôn vững tin vào tương lai tất thắng của sự nghiệp kháng chiến chống đế quốc Mỹ, cứu nước và sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế đất nước sau chiến tranh... giữa lúc cuộc chiến đấu đang diễn ra gay go, quyết liệt; kẻ thù còn đang thực hiện những âm mưu, thủ đoạn tàn bạo, xảo quyệt.

Bác viết "Di chúc" như một lời tạ từ, một sự lỗi hẹn vì biết mình không kịp thấy, không kịp làm cái điều vốn rất thiết tha đối với một nhà ái quốc chủ nghĩa, một chiến sĩ cộng sản quốc tế chân chính. Mỗi câu, mỗi chữ của "Di chúc" dồn nén bao cảm xúc, chứa chan tình yêu thương, sự gắn bó sâu sắc của Bác với toàn Đảng, toàn dân. "Di chúc" đã phản ánh rõ nét tâm hồn và đạo đức vô cùng cao thượng, phong phú, vô cùng đẹp và trong sáng của một con người vĩ đại suốt đời hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, luôn kiên định với con đường độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Một lần nữa, vào cuối đời cụm từ "độc lập dân tộc và thống nhất nước nhà" lại được Bác khẳng định trong "Di chúc" như lời căn dặn và là nguyện vọng sau cùng của Bác đối với toàn thể dân tộc Việt Nam.

Với những giá trị thiêng liêng, "Di chúc" mãi mãi là một áng văn tuyệt bút, là những lời căn dặn thiết tha, là ánh sáng chỉ đường, là sức mạnh thôi thúc hành động, chẳng những đối với nhân dân ta mà còn đối với tất cả những ai đang đấu tranh cho tự do, độc lập, cho hòa bình, công lý, cho cơm áo, hạnh phúc của con người và con đường cách mạng xã hội chủ nghĩa là con đường cách mạng chân chính nhất để giành lấy độc lập, tự do cho dân tộc.

Cuộc đời của Bác từ thuở niên thiếu cho đến những giây phút cuối cùng trong cuộc đời đều nhất quán giữ vững mục tiêu "độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội". May mắn thay, Việt Nam của chúng ta có được Bác Hồ - vị lãnh tụ vĩ đại của cả dân tộc đã nói thay cho toàn thể nhân dân Việt Nam về khát vọng độc lập, hòa bình, tự do. Người khẳng định: *"Cái mà tôi cần nhất trên đời là Đồng bào tôi được tự do, Tổ quốc tôi được độc lập"*... Người nêu lên một chân lý nổi tiếng *"Không có gì quý hơn độc lập tự do"*. Thực tế, đất nước ta đã và đang trải qua các thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa với biết bao khó khăn, thách thức nhưng Đảng ta luôn kiên định mục tiêu lấy Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng lãnh đạo Nhân dân Việt Nam đi theo con đường xã hội chủ nghĩa, đó là sự lựa chọn đúng đắn để có được cuộc sống độc lập, tự do và hạnh phúc.

Thực hiện "Di Chúc" của Chủ tịch Hồ Chí Minh, 50 năm qua, cùng với toàn Đảng, toàn dân, Quân đội nhân dân Việt Nam luôn kiên trì đấu tranh giành độc lập tự do cho dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; không ngừng phát huy truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ", xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân Việt Nam vững mạnh về chính trị, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại xứng đáng là chỗ dựa đáng tin cậy của Đảng; góp phần xây dựng thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hoàn thành mục tiêu xây dựng nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh như Bác hằng mong ước.